

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (ÁP DỤNG TỪ KHÓA 2022)

Ngành: Ngôn ngữ Anh - Hệ: Đại học

STT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TC	HỌC KỲ	KHOA QL
1	Thực hành Luyện Âm	3	I	Khoa NN
2	Ngữ Pháp 1	3		Khoa NN
3	Nghe-Nói 1	4		Khoa NN
4	Đọc 1	3		Khoa NN
5	Dẫn luận ngôn ngữ học	2		Khoa NN
Tổng số tín chỉ		15		
1	Viết 1	3	II	Khoa NN
2	Nghe - Nói 2	4		Khoa NN
3	Đọc 2	3		Khoa NN
4	Giáo Dục Thể Chất 1 *	2		Khoa NN
5	Tin Học Căn Bản	3		Khoa Cơ bản
Tổng số tín chỉ		15		
1	Ngữ Pháp 2	3	III	Khoa NN
2	Nghe - Nói 3	4		Khoa NN
3	Viết 2	3		Khoa NN
4	Triết Học Mác – Lê nin	3		Khoa NN
5	Giáo Dục Thể Chất 2 *	1		Khoa Cơ bản
Tổng số tín chỉ		14		
1	Nghe - Nói 4	4	IV	Khoa NN
2	Đọc 3	3		Khoa NN
3	Viết 3	3		Khoa NN
4	Ngữ Pháp 3	3		Khoa NN
5	Nghệ thuật nói trước công chúng (Public speaking)	2		Khoa NN
Tổng số tín chỉ		15		
1	Tiếng Việt Thực Hành	2	V	Khoa NN
2	Văn hóa Anh - Mỹ	2		Khoa NN
3	Âm vị học (Phonology)	2		Khoa NN
4	Hình vị học (Morphology)	2		Khoa NN
5	Tiếng Trung 1	3		Khoa NN
6	Kiến tập chuyên ngành	2		Khoa NN
7	Nghe - Nói 5	4		Khoa NN
Tổng số tín chỉ		17		
1	Tiếng Trung 2	3	VI	Khoa NN
2	Giáo dục Quốc phòng - An ninh *	8		Khoa Cơ bản
3	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		Khoa Cơ bản
4	Phương pháp nghiên cứu khoa học	2		Khoa Cơ bản
Tổng số tín chỉ		15		

STT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TC	HỌC KỲ	KHOA QL
Học phần bắt buộc		10	VII	
1	Viết 4	3		Khoa NN
2	Tiếng Anh quản trị văn phòng	2		Khoa NN
3	Tiếng Trung 3	3		Khoa NN
4	Chủ Nghĩa Xã Hội Khoa Học	2		Khoa Cơ bản
Học phần tự chọn		6		
Chọn một trong hai khối kiến thức A hoặc B sau:		6		
A. Giảng dạy Tiếng Anh				
1	Lý thuyết giảng dạy tiếng Anh	3		Khoa NN
2	Thực hành giảng dạy tiếng Anh 1	3		Khoa NN
B. Tiếng Anh Thương Mại – Du Lịch				
1	Thương Mại 1	3		Khoa NN
2	Du Lịch 1	3		Khoa NN
Tổng số tín chỉ		16		
Học phần bắt buộc		10	VIII	
1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2		Khoa Cơ bản
2	Văn học Anh - Mỹ	2		Khoa NN
3	Biên dịch 1	3		Khoa NN
4	Phiên dịch 1	3		Khoa NN
Học phần tự chọn		5		
Chọn một trong hai khối kiến thức A hoặc B sau:		5		
A. Giảng dạy Tiếng Anh				
1	Thực hành giảng dạy tiếng Anh 2	3		Khoa NN
2	Ngữ dụng học (Pragmatics)	2		Khoa NN
B. Tiếng Anh Thương Mại – Du Lịch				
1	Du Lịch 2	3		Khoa NN
2	Tuyên điểm Du lịch (Marketing Destination)	2		Khoa NN
Tổng số tín chỉ		15		
Học phần bắt buộc		10	IX	
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2		Khoa Cơ bản
2	Cú pháp (Syntax)	2		Khoa NN
3	Biên dịch 2	3		Khoa NN
4	Phiên dịch 2	3		Khoa NN
Học phần tự chọn		5		
Chọn một trong hai khối kiến thức A hoặc B sau:				
A. Giảng dạy Tiếng Anh				
1	Thực hành giảng dạy tiếng Anh 3	3		Khoa NN
2	Ngữ nghĩa học (Semantics)	2		Khoa NN
B. Tiếng Anh Thương Mại – Du Lịch				
1	Thương Mại 2	3		Khoa NN
2	Nghiệp vụ hướng dẫn Du lịch	2		Khoa NN
Tổng số tín chỉ		15		

STT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TC	HỌC KỲ	KHOA QL
Chọn 1 trong 2 hình thức:		9	X	
A				
1	Khóa luận tốt nghiệp	9		Khoa NN
B				
1	Tiếng Anh thực hành	3		Khoa NN
2	Thực tập tốt nghiệp	6		Khoa NN
Tổng số tín chỉ		9		
TỔNG CỘNG		146		

Ghi chú: Khung chương trình bao gồm 135 tín chỉ chuyên ngành và 11 tín chỉ của Giáo dục Quốc phòng-An ninh và Giáo dục thể chất